

Số: 251/BC-UBND

Thanh Trị, ngày 20 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện XDCB 10 tháng đầu năm 2021, phê duyệt chủ trương đầu tư các nguồn vốn tỉnh trợ cấp có mục tiêu từ ngân sách tỉnh

Năm 2021, công tác quản lý nhà nước về đầu tư công dưới sự điều hành của Huyện ủy, UBND huyện được thực hiện chặt chẽ, đồng bộ và bám sát kế hoạch đã đề ra, nên việc tổ chức triển khai, thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản 10 tháng đầu năm đạt được những kết quả khả quan. Tính từ đầu năm đến nay đã ghi vốn triển khai thực hiện 78 công trình (trong đó có 02 công trình chuyển tiếp) với tổng nguồn vốn đầu tư là **245.563** triệu đồng, chia theo từng nguồn vốn như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Nguồn vốn huyện quản lý

Tổng vốn đầu tư do huyện quản lý là **162.037** triệu đồng, xây dựng 74 công trình, tiến độ thực hiện như sau:

- 55 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.
- 19 công trình đang thi công, khối lượng hoàn thành trên 20%.

Tổng giá trị khối lượng thực hiện 120.049 triệu đồng, giải ngân 107.174 triệu đồng, đạt 66,14% so với kế hoạch vốn, phân theo từng nguồn vốn như sau:

1.1 Vốn đầu tư: tổng vốn giao 122.778 triệu đồng, chia ra:

a. Vốn phân cấp ngân sách huyện: **23.209 triệu đồng**, xây dựng 20 công trình, đã hoàn thành 19 công trình đưa vào sử dụng, giải ngân 22.148 triệu đồng, đạt 95,43% so với kế hoạch.

b. Vốn Ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu: 99.060 triệu đồng, trong đó:

- Từ nguồn vốn xổ số kiến thiết: 55.060 triệu đồng, thực hiện khởi công mới 05 công trình, giải ngân 34.951 triệu đồng, đạt 63,48% kế hoạch.
- Từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: 44.000 triệu đồng, triển khai 06 công trình, khối lượng thực hiện 22.740 triệu đồng, giải ngân 20.665 triệu đồng, đạt 46,97% kế hoạch.

c. Vốn kết dư ngân sách huyện: **409 triệu đồng**, thực hiện khởi công mới 03 công trình. giải ngân 223 triệu đồng, đạt 54,52% kế hoạch.

d. Vốn ứng: **100 triệu đồng**, thực hiện chuẩn bị đầu tư 02 dự án đã được phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật, chưa giải ngân.

1.2. Vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: tổng dự toán được giao 39.259 triệu đồng bao gồm:

a. Kinh phí hỗ trợ đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất lúa: **22.609 triệu đồng**, triển khai 24 công trình (trong đó 21 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng), khối lượng thực hiện 21.626 triệu đồng, giải ngân 19.518 triệu đồng, đạt 86,33% so với kế hoạch.

b. Kinh phí thực hiện hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021: **5.600 triệu đồng**, triển khai 6 công trình (trong đó 04 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng) khối lượng thực hiện 4.703 triệu đồng, giải ngân 4.456 triệu đồng, đạt 83,99% so với kế hoạch.

c. Vốn kiến thiết thị chính: **11.050 triệu đồng**, triển khai 12 công trình (đã hoàn thành 09 công trình đưa vào sử dụng), giải ngân 5.213 triệu đồng, đạt 47,18%.

2. Nguồn vốn tỉnh quản lý

Tổng vốn do tỉnh quản lý được trợ cấp từ nguồn Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu theo chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng là **83.526 triệu đồng**, thực hiện đầu tư 04 công trình trọng điểm (Trong đó thực hiện 02 công trình chuyển tiếp kế hoạch trung hạn 2016-2021 sang và 02 công trình kế hoạch trung hạn 2021-2025), giải ngân 61.734 triệu đồng, đạt 73,91% cụ thể:

2.1. Xây dựng cơ sở hạ tầng chống ngập ứng phục vụ Đề án tái cơ cấu sản xuất vùng trũng khu vực phía bắc huyện Thạnh Trị (dự án chuyển tiếp): 11.500 triệu đồng, giải ngân 7.181 triệu đồng, đạt 62,44%.

2.2. Đường ô tô liên xã Vĩnh Thành - Thạnh Tân - Lâm Tân (dự án chuyển tiếp): 37.026 triệu đồng, gói thầu xây lắp số 04 hoàn thành, đang triển khai thi công gói số 5 đạt 70%, giải ngân 24.216 triệu đồng, đạt 65,40% so với kế hoạch.

2.3. Công viên trung tâm huyện Thạnh Trị: vốn giao kế hoạch 2021 là **10.000 triệu đồng**, công trình đã được phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư 20.579 triệu đồng. Công trình đã giao mặt bằng thi công, giải ngân 8.738 triệu đồng, đạt 87,38% so với kế hoạch.

2.4. Đường huyện 67: 25.000 triệu đồng, công trình đã được phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư 79.999 triệu đồng, giải ngân 21.599 triệu đồng, đạt 83,396% so với kế hoạch.

(Chi tiết đính kèm phụ lục)

3. Một số thuận lợi, khó khăn trong thực hiện đầu tư

Năng lực và trách nhiệm các chủ đầu tư cũng như cơ quan tham mưu UBND huyện trong đầu tư khá chủ động, kịp thời; quá trình lập các thủ tục chuẩn bị đầu tư cũng như triển khai các công trình, việc áp dụng các quy định của pháp luật về đầu tư XDDB được đảm bảo; công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn gặp một số khó khăn, vướng mắc nên tỷ lệ giải ngân còn thấp, cụ thể như sau:

- Một số công trình có vốn ngay từ đầu năm nhưng còn chậm triển khai đấu thầu, ảnh hưởng công tác giải ngân chung của huyện. Còn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, công tác đấu thầu thanh lý tài sản đối với các trụ sở, công trình trên đất: thủ tục kéo dài nên chậm giao mặt bằng cho đơn vị thi công, ảnh hưởng đến công tác giải ngân của huyện.

- Một khó khăn mới nảy sinh thời điểm đầu Quý II đang ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động đầu tư công là giá vật liệu xây dựng tăng đột biến (thép, cát...) ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công công trình, từ đó ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện vốn đầu tư.

- Bên cạnh đó, đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại, nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách ảnh hưởng tới việc nhà thầu huy động nhân công, thiết bị thi công từ địa phương khác rất khó khăn và do tập trung nguồn lực để phòng, chống dịch. Từ đó, tiến độ triển khai, thi công nhiều dự án và công tác lập, tổng hợp đề xuất kế hoạch đầu tư công năm 2022 còn chậm so với kế hoạch.

II. Kết quả phê duyệt chủ trương đầu tư

Đã thực hiện phê duyệt chủ trương đầu tư 08 dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Thạnh Trị, như sau:

1. Trường Tiểu học Thạnh Tân 1, xã Thạnh Tân.

- **Địa điểm thực hiện dự án:** xã Thạnh Tân
- **Quy mô đầu tư:** Xây dựng mới 16 phòng học; hàng rào, sân đường thoát nước, nhà xe đồng thời cải tạo khối hành chính quản trị; khối phục vụ học tập và cải tạo khối phòng học hiện trạng và mua sắm thiết bị.
- **Tổng mức đầu tư dự án:** 14.000.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn tỷ đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

2. Trường Tiểu học Thạnh Tân 2, Thạnh Trị 1, Lâm Kiết.

- **Địa điểm thực hiện dự án:** xã Thạnh Tân, xã Thạnh Trị 1, xã Lâm Kiết.
- **Quy mô đầu tư:**
 - + Trường tiểu học Thạnh Tân 2: *Xây dựng mới phòng tin học; phòng âm nhạc – mỹ thuật; Khối hiệu bộ + chức năng (gồm: Văn phòng; phòng hiệu trưởng; phó hiệu trưởng; phòng họp; phòng y tế; phòng Đoàn – Đội; thư viện); hàng rào, sân đường thoát nước, và cải tạo khối phòng học hiện trạng và mua sắm thiết bị;*
 - + Trường tiểu học Thạnh Trị 1: *Xây dựng mới 08 phòng học và cải tạo khối phòng học hiện trạng; hàng rào và mua sắm thiết bị;*
 - + Trường tiểu học Lâm Kiết: *Xây dựng mới 3 phòng học và mua sắm thiết bị;*

- **Tổng mức đầu tư dự án:** 13.000.000.000 đồng (bằng chữ: Mười ba tỷ đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

3. Trường Tiểu học thị trấn Phú Lộc 1, thị trấn Phú Lộc.

- **Địa điểm thực hiện dự án:** thị trấn Phú Lộc
- **Quy mô đầu tư:** Xây dựng mới 01 phòng học; phòng mỹ thuật – âm nhạc; phòng ngoại ngữ; phòng tin học; phòng thư viện; phòng nghỉ giáo viên; phòng công nghệ; phòng thiết bị; phòng y tế; phòng đoàn + đội, đồng thời cải tạo sân đường thoát nước, khối phòng học hiện trạng và mua sắm thiết bị.
- **Tổng mức đầu tư dự án:** 14.000.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn tỷ đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

4. Trường Tiểu học Châu Hưng 1, xã Châu Hưng.

- **Địa điểm thực hiện dự án:** xã Châu Hưng

- **Quy mô đầu tư:** Xây dựng mới khối 10 phòng học; khối hiệu bộ + chức năng (gồm: phòng âm nhạc mỹ thuật; phòng tin học; phòng thiết bị; Văn phòng; thư viện; phòng đoàn đội; phòng họp; phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng); hàng rào, sân đường thoát nước và cải tạo khối phòng học hiện trạng và mua sắm thiết bị.

- **Tổng mức đầu tư dự án:** 14.900.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm triệu đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

5. Trường Tiểu học Vĩnh Lợi, Thuận Túc 1

- **Địa điểm thực hiện dự án:** các xã Vĩnh Lợi, Thuận Túc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- **Quy mô đầu tư:**

+ **Trường tiểu học Vĩnh Lợi:** Xây dựng mới 01 phòng học; 01 phòng học tin học; 01 phòng thư viện và 01 phòng họp, đồng thời cải tạo lại khối phòng hiện hữu và hàng rào, sân đường, thoát nước và mua sắm thiết bị;

+ **Trường tiểu học Thuận Túc 1:** Xây dựng mới 01 phòng học tin học; 01 phòng thư viện; Văn phòng; phòng y tế; phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng và phòng truyền thống + đoàn đội đồng thời cải tạo lại khối phòng hiện hữu và hàng rào, sân đường, thoát nước và mua sắm thiết bị;

- **Tổng mức đầu tư dự án:** 9.000.000.000 đồng (bằng chữ: Chín tỷ đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

6. Trường Tiểu học Vĩnh Thành, THCS Vĩnh Thành, Lâm Tân

- **Địa điểm thực hiện dự án:** các xã Vĩnh Thành, Lâm Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- **Quy mô đầu tư:**

+ **Trường tiểu học Vĩnh Thành:** Xây dựng mới các phòng học như: phòng tin học; phòng âm nhạc – mỹ thuật; phòng ngoại ngữ; phòng họp; thư viện; hàng rào, sân đường thoát nước và cải tạo khối phòng học hiện trạng và mua sắm thiết bị;

+ **Trường THCS Vĩnh Thành:** Xây dựng mới phòng họp; thư viện; phòng mỹ thuật – âm nhạc và cải tạo khối phòng học hiện trạng; hàng rào; sân đường; thoát nước và mua sắm thiết bị.

+ **Trường THCS Lâm Tân:** Xây dựng mới phòng họp; thư viện; phòng học vật lý; phòng học tin học, phòng học hoá sinh; phòng học ngoại ngữ và cải tạo khối phòng hiện trạng; hàng rào; sân đường; thoát nước và mua sắm thiết bị.

- **Tổng mức đầu tư dự án:** 14.000.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn tỷ đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

7. Xây dựng phòng học Trường Mầm non Vĩnh Lợi, Lâm Tân

- **Địa điểm thực hiện dự án:** các xã Vĩnh Lợi, Lâm Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- **Quy mô đầu tư:**

+ **Trường mầm non Vĩnh Lợi:** Xây dựng mới 3 phòng học; phòng giáo dục thể chất; khối hiệu bộ + chức năng; hàng rào sân đường thoát nước và cải tạo khối phòng học hiện trạng và mua sắm thiết bị.

+ **Trường mầm non Lâm Tân:** Xây dựng mới 10 phòng học và cải tạo khối phòng hiện trạng; hàng rào, sân đường thoát nước và mua sắm thiết bị.

- **Tổng mức đầu tư dự án:** 14.900.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm triệu đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách huyện từ nguồn xổ số kiến thiết.

- **Năm thực hiện:** 2021-2023

- **Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạnh Trị

8. Đường Giao thông đoạn từ cầu kênh 85 đến tỉnh lộ 940, huyện Thạnh Trị

- **Địa điểm thực hiện dự án:** xã Lâm Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- **Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng mới Đường giao thông đoạn từ cầu kênh 85 đến tỉnh lộ 940 có chiều dài tuyến khoảng 1.500 m; 03 cầu và 01 công ngang đường và hệ thống an toàn giao thông trên tuyến.

- **Tổng mức đầu tư dự án:** 14.800.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bốn tỷ, tám trăm triệu đồng).

- **Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh (Nguồn xổ số kiến thiết thu vượt dự toán năm 2020).

- **Năm thực hiện:** Năm 2021-2023.

(Đính kèm các Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư).

Trên đây là tình hình thực hiện XDCB 10 tháng đầu năm 2021, phê duyệt chủ trương đầu tư các nguồn vốn tỉnh trợ cấp có mục tiêu từ ngân sách tỉnh trên địa bàn huyện Thạnh Trị. /.

Nơi nhận: ✓

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- TV. UBND huyện;
- Đ/b HĐND huyện;
- Lưu VP (VT-NC, TCKH).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trương Vũ Phương



PHỤ LỤC

(kèm theo Báo cáo số: 257/BC-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Thanh Trì)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung		Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2021	Tiến độ thi công (%)	Giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Ước giải ngân 30/12/2021	Ghi chú
1	2		3	4	5	6	7	9	10
	TỔNG SỐ			245.563		168.908	187.930	245.563	68,78%
A	Vốn huyện quản lý			162.037		107.174	120.049	162.037	66,14%
I	Vốn đầu tư			122.778		77.988	85.417	122.778	63,52%
1	Phân cấp ngân sách huyện			23.209		22.148	22.205	23.209	95,43%
1.1	Vốn cân đối ngân sách địa phương			22.009		20.987	21.005	22.009	95,35%
	* Công trình khởi công mới			22.009		20.987	21.005	22.009	95,35%
1	1	Lộ cống sau nhà ông Thống, ấp 1, thị trấn Phú Lộc	Thị trấn Phú Lộc	537	100	537	537	537	
2	2	Lộ Ông Cuội nối tiếp (ấp Thanh Điền), thị trấn Phú Lộc	Thị trấn Phú Lộc	161	100	161	161	161	
3	3	Lộ từ nhà Liêu Sơn đến nhà Thạch Thị Xoàn, thị trấn Hưng Lợi	Thị trấn Hưng Lợi	826	100	825	826	826	
4	4	Cầu Trụ sở ấp Tràm Kiến, xã Châu Hưng	Xã Châu Hưng	962	100	961	962	962	
5	5	Lộ Ông Đàn - ông Bắc, xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	1.121	100	1.121	1.121	1.121	
6	6	Lộ từ nhà Út nghĩa đến nhà ông Bảy Cười, xã Thạnh Trị	Xã Thạnh Trị	1.152	100	1.151	1.152	1.152	
7	7	Lộ Rạch Chóc, xã Tuân Tức	Xã Tuân Tức	985	100	985	985	985	
8	8	Lộ Tân Lộc - Kiết Nhất B (nhà ông Khuê), xã Lâm Tân	Xã Lâm Tân	880	100	879	880	880	
9	9	Lộ từ cống Kiết Lợi số 09 đến cống Kiết Lợi số 10, xã Lâm Kiết	Xã Lâm Kiết	638	100	637	638	638	
10	10	Lộ từ cống Kiết Lợi số 10 đến giáp Lâm Tân, xã Lâm Kiết	Xã Lâm Kiết	636	100	635	636	636	
11	11	Nhà SHCĐ ấp Kinh Ngay 1, thị trấn Hưng Lợi	thị trấn Hưng Lợi	317	100	316	317	317	
12	12	Hội trường UBND xã Vĩnh Lợi	Xã Vĩnh Lợi	2.500	75	1.683	1.875	2.500	
13	13	SLMB khu hành chính UBND huyện, huyện Thanh Trì	thị trấn Phú Lộc	992	100	991	992	992	
14	14	Kho lưu trữ UBND huyện, huyện Thanh Trì	thị trấn Phú Lộc	2.000	100	1.954	2.000	2.000	

STT		Nội dung	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2021	Tiến độ thi công (%)	Giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Ước giải ngân 30/12/2021	Ghi chú
1		2	3	4	5	6	7	9	10
15	15	Hàng rào phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, huyện Thanh Trì	thị trấn Phú Lộc	996	100	961	996	996	
16	16	SLMB Trụ sở Đảng ủy, UBND xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	1.072	100	1.071	1.072	1.072	
17	17	SLMB Trụ sở Đảng ủy, UBND xã Lâm Kiết	xã Lâm Kiết	1.102	100	1.101	1.102	1.102	
	18	Trụ sở UBND xã Thanh Tân	xã Thanh Tân	266	65	266	173	266	
	19	Trụ sở UBND xã Tuấn Túc	xã Tuấn Túc	367	61	367	224	367	
	20	Trụ sở Đảng ủy, UBND thị trấn Phú Lộc	thị trấn Phú Lộc	408	65	408	265	408	
18	21	Xây dựng rãnh thoát nước, vỉa hè đường Trần Văn bầy, thị trấn Phú Lộc	thị trấn Phú Lộc	3.814	100	3.740	3.814	3.814	
19	22	Cầu nhà ông Lâm Ken- Lộ Xóm Tro 1, thị trấn Hưng Lợi	Thị trấn Hưng Lợi	277	100	239	277	277	
1.2		Thu tiền sử dụng đất		1.200		1.162	1.200	1.200	96,80%
	*	Công trình khởi công mới							
20	1	Lộ 14/9 (bên sông), xã Thanh Tân		1.200	100	1.162	1.200	1.200	
2		Vốn tính trợ cấp có mục tiêu		99.060		55.616	62.989	99.060	56,14%
2.1		Từ nguồn Xổ số kiến thiết		55.060		34.951	40.249	55.060	63,48%
*		Công trình khởi công mới					0	0	
21	1	Xây dựng phòng học Trường mầm non Hưng Lợi, Phú Lộc, Châu Hưng	TT Hưng Lợi, Phú Lộc, Châu Hưng	13.895	93	11.326	12.922	13.895	
22	2	Xây dựng phòng học Trường THCS Thanh Trì, Phú Lộc, Thanh Tân	xã Thanh Trì, Phú Lộc, Thanh Tân	14.640	100	13.179	14.640	14.640	
23	3	Trường THCS dân tộc nội trú huyện Thanh Trì	Thị trấn Hưng Lợi	14.925	85	10.446	12.686	14.925	
	4	Xây dựng phòng học Trường Tiểu học Hưng Lợi	Thị trấn Hưng Lợi	5.800				5.800	
	5	Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Phú Lộc 2	Thị trấn Phú Lộc	5.800				5.800	
2.2		Từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương		44.000		20.665	22.740	44.000	46,97%
*		Công trình khởi công mới							
24	1	Trụ sở UBND xã Thanh Tân	Xã Thanh Tân	6.000	75	4.724	4.500	6.000	
25	2	Trụ sở UBND xã Tuấn Túc	Xã Tuấn Túc	6.000	72	3.623	4.320	6.000	
26	3	Trụ sở UBND xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	6.000	73	3.797	4.380	6.000	
27	4	Trụ sở UBND xã Lâm Kiết	Xã Lâm Kiết	6.000	83	3.871	4.980	6.000	
28	5	Trụ sở Đảng ủy, UBND TT Phú Lộc	TT Phú Lộc	6.000	76	4.650	4.560	6.000	
	6	Đường giao thông nông thôn xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	14.000				14.000	

STT		Nội dung	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2021	Tiến độ thi công (%)	Giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Ước giải ngân 30/12/2021	Ghi chú
1		2	3	4	5	6	7	9	10
3		Vốn kết dư ngân sách huyện		409		223	223	409	
29	1	Hội trường UBND thị trấn Phú Lộc	TT Phú Lộc	136			0	136	
30	2	Đường giao thông nông thôn xã Vĩnh Lợi	xã Vĩnh Lợi	50			0	50	
	3	Cầu nhà ông Lâm Ken- Lộ Xóm Tro 1, thị trấn Hưng Lợi		223	100	223	223	223	
4		Vốn ứng (từ nguồn kết dư ngân sách huyện)		100		0	0	100	
31	1	Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Phú Lộc 2	TT Phú Lộc	50				50	
32	2	Xây dựng phòng học Trường Tiểu học Hưng Lợi	TT Hưng Lợi	50				50	
II		Vốn sự nghiệp		39.259	0	29.186	34.632	39.259	74,34%
1		Vốn hỗ trợ đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất lúa 2021		22.609		19.518	21.626	22.609	86,33%
33	1	Xây dựng hệ thống cống kênh NaVa	Xã Thạnh Tân	545	100	540	545	545	
34	2	Nạo vét hệ thống rạch Bà Đặng - kênh Bà Mười	Xã Tuân Tức	957	100	957	957	957	
35	3	Nạo vét hệ thống kênh Bào Lớn	TT Phú Lộc	1.082	100	1.082	1.082	1.082	
36	4	Nạo vét hệ thống kênh Cây Mết	Xã Lâm Kiết	878	100	878	878	878	
37	5	Xây dựng trạm bơm điện kênh Hai Mai	Xã Vĩnh Thành	1.162	100	751	1.162	1.162	
38	6	Nạo vét hệ thống kênh Ông Nhân - kênh Đập Đá	TT Hưng Lợi	1.121	100	1.114	1.121	1.121	
39	7	Xây dựng trạm bơm điện kênh Hai Ninh	Xã Vĩnh Lợi	1.411	100	957	1.411	1.411	
40	8	Xây dựng trạm bơm điện kênh Ông Kềm	Xã Châu Hưng	1.544	100	1.035	1.544	1.544	
41	9	Nạo vét hệ thống thủy lợi ấp Tràm Kiến, xây dựng cống Hai Hùng, điện vào trạm bơm.	Xã Châu Hưng	922	100	804	922	922	
42	10	Nạo vét hệ thống thủy lợi ấp Kiết Nhất A	Xã Lâm Tân	934	100	934	934	934	
43	11	Nạo vét hệ thống sông Trung Hòa - Ông Út	Xã Tuân Tức	842	100	842	842	842	
44	12	Xây dựng trạm bơm điện kênh Lung Húc	Xã Thạnh Trị	1.199	70	747	839	1.199	
45	13	Nâng cấp cải tạo hệ thống cống kênh Chín Lạnh	Vĩnh Thành	728	100	724	728	728	
46	14	Nạo vét hệ thống kênh Thầy Chín - Ngàn Tư	Xã Thạnh Tân	1.119	100	1.112	1.119	1.119	
47	15	Nạo vét hệ thống kênh Tư Xe	Xã Lâm Kiết	1.087	100	1.087	1.087	1.087	
48	16	Nạo vét hệ thống rạch Sòng Tác	Xã Tuân Tức	1.124	100	1.097	1.124	1.124	
49	17	Nạo vét hệ thống kênh Công Điền	TT Phú Lộc	579	100	579	579	579	
50	18	Nạo vét hệ thống kênh Ông Tà - Ông Việt - Ông Tàu	Xã Vĩnh Lợi	1.210	100	1.175	1.210	1.210	
51	19	Nạo vét hệ thống kênh Rạch Bà Đóm - kênh Sáu Nhọn	Châu Hưng - Hưng Lợi	1.219	100	1.191	1.219	1.219	
52	20	Nạo vét hệ thống kênh cánh đồng lớn	TT Hưng Lợi	908	100	881	908	908	
53	21	Nạo vét hệ thống thủy lợi ấp Mây Dốc	Xã Thạnh Trị	500	100	486	500	500	

STT		Nội dung	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2021	Tiến độ thi công (%)	Giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Ước giải ngân 30/12/2021	Ghi chú
1		2	3	4	5	6	7	9	10
54	22	Nạo vét hệ thống kênh Mương Lộ		906	100	458	906	906	
55	23	Cải tạo, nâng cấp thiết bị trạm bơm kênh Ông Thùy-Hai Tài; Nạo vét hệ thống kênh Tò Ló		624		78		624	
56	24	Xây dựng trạm bơm điện áp số 9		8,246		8,246	8,246	8	
2		Kinh phí thực hiện hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021.		5.600		4.456	4.703	5.600	83,99%
57	1	Nạo vét hệ thống thủy lợi ấp Kiết Lập A - Kiết Lập B	Lâm Tân	1.160	100	1.127	1.160	1.160	
58	2	Nạo vét hệ thống thủy lợi ấp 19	Vĩnh Thành	682	96	651	655	682	
59	3	Nạo vét hệ thống kênh Bào Rứa - Trà Do	Lâm Kiết	810	100	788	810	810	
60	4	Nạo vét hệ thống kênh Ông Tàu - Ba Cáo	Thanh Tân	802	100	779	802	802	
61	5	Nạo vét hệ thống kênh Thầy Bang	Châu Hưng	710	100	690	710	710	
62	6	Xây dựng trạm bơm điện kênh Sáu Trần	Vĩnh Thành	1.132	50	422	566	1.132	
	7	Cải tạo, nâng cấp thiết bị trạm bơm kênh Ông Thùy-Hai Tài; Nạo vét hệ thống kênh Tò Ló		303				303	
3		Vốn kiến thiết thị chính (Dự toán đầu năm)		11.050		5.213	8.303	11.050	47,17%
63	1	Lắp đặt đèn trang trí khu vực thị trấn Phú Lộc, thị trấn Hưng Lợi		1.050	100	925	1.050	1.050	
64	2	Nâng cấp, cải tạo hệ thống chiếu sáng thị trấn Hưng Lợi - Châu Hưng, huyện Thạnh Trị	TT Hưng Lợi	850	100		850	850	
65	3	Cải tạo hệ thống chiếu sáng ấp Giồng Chùa, TT Hưng Lợi	TT Hưng Lợi	1.075	100		1.075	1.075	
66	4	Cải tạo hệ thống chiếu sáng TT Phú Lộc	TT Phú Lộc	1.075				1.075	
67	5	Đặt chậu cây kiểng trước sân vận động, trung tâm dạy nghề, khuôn viên trước trường THPT Trần Văn Bảy, huyện Thạnh Trị	TT Phú Lộc	1.159	100	1.005	1.159	1.159	
68	6	Đặt chậu cây kiểng khu hành chính UBND huyện, Phòng GD & ĐT, Trường TH Phú Lộc 1		1.132				1.132	
69	7	Duy trì chăm sóc cảnh quan cây xanh 6 tháng đầu năm huyện Thạnh Trị		540	100		540	540	
70	8	Duy trì chăm sóc cây xanh 6 tháng cuối năm huyện Thạnh Trị		540				540	
71	9	Thay đèn Led trung tâm thị trấn Hưng Lợi và tuyến đường TL937	TT Hưng Lợi	1.046	100	955	1.046	1.046	



STT		Nội dung	Địa điểm xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2021	Tiến độ thi công (%)	Giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Ước giải ngân 30/12/2021	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	9	10	
72	10	Thay đèn Led QL61, Công an, thị trấn Phú Lộc và nghĩa trang liệt sỹ huyện Thanh Trì		1.047	100	997	1.047	1.047	
73	11	Thay Đèn Led trung tâm Thị Trấn Phú Lộc, Huyện Thanh Trì		977	100	846	977	977	
74	12	Nạo vét cống thoát nước, thay tấm dal khu vực chợ 2 TT Phú Lộc, TT Hưng Lợi		560	100	485	560	560	
B.		Vốn tỉnh quản lý điều hành		83.526		61.734	67.881	83.526	73,9%
1		Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu theo chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng		48.526		31.397	37.545	48.526	
*		<i>Dự án chuyển tiếp</i>							
75	1	Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng chống ngập úng phục vụ Đề án tái cơ cấu sản xuất vùng trung khu vực phía bắc huyện Thanh Trì:	huyện Thanh Trì	11.500	85	7.181	9.775	11.500	
76	2	Đường ô tô liên xã Vĩnh Thành - Thanh Tân - Lâm Tân	huyện Thanh Trì	37.026	75	24.216	27.770	37.026	
2		Xổ số kiến thiết		35.000		30.337	30.337	35.000	
*		<i>Dự án Khởi công mới</i>		35.000		30.337	30.337	35.000	
77	1	Công viên trung tâm huyện Thanh Trì	TT Phú Lộc	10.000		8.738	8.738	10.000	
78	2	Đường Huyện 67	xã Châu Hưng + Vĩnh Lợi	25.000		21.599	21.599	25.000	